



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 24/10/2026 (Saturday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
1.5	17:43	21:15	↗
3.5	00:04	03:30	↘
1.7	06:25	10:00	↗
3.3	12:16	15:30	↘
1.6	18:25	22:00	↗
3.6	00:25	03:45	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	V.Hoàng - Quyết	YM CERTAINTY	10.6	210	32,720	P/s3 - CL4-5	00:00	// 03.00Cano DL	A1-A10
2	N.Trường	GLORY 55	2	58	399	P/s1 - TL CL7	00:00	// 03.00	01
3	N.Minh	CEBU	8.7	172	18,491	P/s3 - CL5	05:00	// 08.00	A1-A5
4	Nhật	HAIAN OPUS	9.8	172	18,852	P/s3 - CL7	06:00	// 09.00	A2-A3
5	N.Chiến - Lương	KMTC PUSAN	9	169	16,717	P/s3 - CL1	17:00	// 13.30	A3-A5
6	P.Cân - Đ.Hải	MAERSK VICTORIA	9.9	176	18,257	P/s3 - CL4	12:30	// 16.00	A3-A10
7	Phú	MAERSK DHAKA	9.3	186	32,965	P/s3 - CL3	19:00	// 22.00	A1-A10
8	Đăng	EVER OBEY	9.5	195	27,025	P/s3 - CL4-5	00:00	Cano DL	
9	N.Hiến	MITRA BHUM	6.4	148	9,917	H25 - TCHP	23:30	// 02.00	
10	N.Thanh	ZHONG GU BEI HAI	9.8	172	18,490	P/s3 - CL1	05:30		A5-CSG96
11	Uy	BEI DOU	3	57	288	P/s1 - CL2	00:30	ĐX	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Hoàng - M.Hải	BROOKLYN BRIDGE	12	267	44,459	P/s3 - CM4	04:00	MP-VTX	A9-H7
2	N.Tuấn - A.Tuấn	SPIL KARTINI	11.5	269	42,741	P/s3 - CM4	09:00	MT-VTX	A9-H7
3	Hà - Đ.Chiến	BROOKLYN BRIDGE	12	267	44,459	CM4 - P/s3	18:30	MP-VTX	A9-H7
4	Trung - N.Hoàng	BAI CHAY BRIDGE	11.9	267	44,234	P/s3 - CM4	19:00	MT-VTX	A9-H7
5	Phú - Đăng	COSCO SHIPPING YANGPU	12.5	366	157,741	CM4 - P/s3	00:30	MT-VTX	A9-A10-H9
6	Chương - N.Dũng	SPIL KARTINI	11.5	269	42,741	CM4 - P/s3	18:00	MT-VTX, ĐX	A6-A9

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toản	MAERSK PORT KLANG	9	186	32,416	CL3 - P/s3	02:00		A2-A10

2	N.Cường	JARU BHUM	8.3	172	18,341	CL7 - P/s3	05:00		A5-01
3	H.Trường	SINAR SANUR	8.6	172	19,944	CL1 - P/s3	03:00		A5-01
4	K.Toàn - Th.Tùng	INFINITY	9.5	172	17,119	CL5 - P/s3	07:30		A3-A5
5	Thịnh	HAI TIAN LONG	4.5	98	3,609	CL1 - H25	08:00		A2-01
6	Quang - Duy	ZHONG GU BEI HAI	7.4	172	18,490	CL1 - P/s3	20:00		A3-A5
7	V.Tùng	SUNRISE DRAGON	7.1	172	17,225	CL4 - P/s3	16:00		A2-A10
8	P.Hung	AMALFI BAY	8.7	186	29,796	CL3 - P/s3	22:30		A1-A10
9	Khái	HAIAN ROSE	8.2	172	17,515	TCHP - H25	22:00		08-TM
10	P.Hải	WAN HAI 287	10.5	175	20,924	BP7 - P/s3	10:00	ĐX	
11	Quyết	TC ALPHA	4.7	77	3,396	696 - HQ 129	13:00	ĐX; +HTXN	
12	Chính	VIET TRUNG 135	3.2	96	2,917	CanGio - H25	22:00	ĐX	
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Th.Hùng	WAN HAI 287	10.5	175	20,924	CL4-5 - BP7	04:00	ĐX	A1-A2



PILOTING TO SUCCESS